

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Kèm theo Thông tư số: 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017
của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Tên mô đun: Kế toán Thuế

Mã mô đun: MĐ 31

Thời gian thực hiện mô đun: 90 giờ; (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 56 giờ; Kiểm tra: 04 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- *Vị trí:* Mô đun Kế toán thuế thuộc nhóm các môn chuyên môn được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học cơ sở. Mô đun có vị trí quan trọng trong khoa học kinh tế quản lý nói chung và khoa học kế toán nói riêng.

- *Tính chất:* Mô đun Kế toán thuế có tính chất hỗ trợ cho các môn học, mô đun nghiệp vụ của nghề và vận dụng vào công tác thực tiễn của doanh nghiệp.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức:

+ Trình bày được nội dung cơ bản của từng sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay.

+ Phân biệt được từng sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay.

- Kỹ năng:

+ Tính toán được số tiền phải nộp ngân sách nhà nước của từng sắc thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp theo chế độ hiện hành.

+ Vận dụng những nội dung chủ yếu của thuế và kết hợp với phương pháp tính thuế hợp lý cho từng trường hợp cụ thể và cho từng doanh nghiệp.

+ Thực hiện đúng những quy định và phương pháp tính của từng sắc thuế vào trong thực tế công tác chuyên môn.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có khả năng độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến phần hành kế toán thuế.

+ Có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về kế toán thuế khi thực hiện các công việc liên quan đến phần hành kế toán thuế; Chịu trách nhiệm về chuyên môn, nghiệp vụ của mình khi thực hiện nhiệm vụ được phân công.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra

1	<i>Giới thiệu môn học:</i> Bài 1: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu	4	4		
2	Bài 2: Kế toán thuế giá trị gia tăng	30	12	17	1
3	Bài 3: Kế toán Thuế xuất khẩu, nhập khẩu	14	4	10	
4	Bài 4: Kế toán Thuế Tiêu thụ đặc biệt	12	2	9	1
	Bài 5: Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp	16	4	11	1
	Bài 6: Kế toán Các khoản thuế và lệ phí khác	12	4	7	1
5	Thi hết môn	2			2
	Cộng	90	30	54	6

2. Nội dung chi tiết

Giới thiệu mô đun

Thời gian: 1 giờ

Bài 1: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu

Thời gian: 3 giờ (LT: 3 giờ; TH: 0; KT: 0)

1. Mục tiêu của bài

- Nhận biết được tính tất yếu khách quan của sự ra đời và phát triển cũng như vai trò của thuế đối với nền kinh tế, từ đó thấy được tầm quan trọng của nó đối với mọi hoạt động của nền kinh tế.

- Trình bày được các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế.

- Phân biệt được các sắc thuế trong nền kinh tế hiện nay.

2. Nội dung bài:

1.1 Thuế và vai trò của thuế trong nền kinh tế

1.1.1. Sự ra đời và phát triển của thuế

1.1.2. Khái niệm và đặc điểm của thuế

1.1.3. Vai trò của thuế trong nền kinh tế

1.2 Các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế

1.2.1. Tên gọi của sắc thuế

1.2.2. Đối tượng nộp thuế

1.2.3. Đối tượng chịu thuế

1.2.4. Cơ sở tính thuế

1.2.5. Mức thuế

1.2.6. Chế độ giảm thuế, miễn thuế

1.2.7. Chế độ trách nhiệm

1.2.8. Thời hạn thu, thủ tục nộp thuế và các chế tài liên quan

1.3 Phân loại thuế

1.3.1. Phân loại theo đối tượng chịu thuế

- 1.3.2. Phân loại theo phương thức đánh thuế
- 1.3.3. Phân loại theo mối quan hệ đối với khả năng nộp thuế
- 1.3.4. Phân loại theo phạm vi thẩm quyền về thuế
- 1.4 Các tiêu chí để xây dựng hệ thống thuế
 - 1.4.1. Tính công bằng
 - 1.4.2. Tính hiệu quả
 - 1.4.3. Tính rõ ràng, minh bạch
 - 1.4.4. Tính linh hoạt
- 1.5 Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu
 - 1.5.1. Đối tượng nghiên cứu
 - 1.5.2. Nhiệm vụ nghiên cứu môn học
 - 1.5.3. Phương pháp nghiên cứu môn học

Bài 2: Kế toán thuế giá trị gia tăng

Thời gian: 30 giờ (LT: 12 giờ; TH: 17; KT:1)

1. Mục tiêu của bài

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế giá trị gia tăng.
- Trình bày được những quy định cụ thể của thuế GTGT.
- Giải thích được sự ra đời của thuế GTGT cũng như tầm quan trọng của sắc thuế này đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.
- Vận dụng những nội dung chủ yếu của thuế và kết hợp với phương pháp tính thuế hợp lý cho từng trường hợp cụ thể và cho từng doanh nghiệp.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho NSNN.
- Khai và nộp thuế GTGT theo qui định

2. Nội dung bài:

- 2.1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế GTGT
 - 2.1.1. Khái niệm
 - 2.1.2. Đặc điểm
 - 2.1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế GTGT
 - 2.1.4. Tác dụng của thuế GTGT
- 2.2. Nội dung cơ bản của thuế giá trị gia tăng
 - 2.2.1. Phạm vi áp dụng
 - 2.2.2. Căn cứ tính thuế
 - 2.2.3. Phương pháp tính thuế GTGT
 - 2.2.4. Quy định về hoá đơn chứng từ mua, bán hàng hoá, dịch vụ
 - 2.2.5. Chế độ hoàn thuế
 - 2.2.6. Chế độ giảm thuế, miễn thuế
 - 2.2.7. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế
- 2.3. Kế toán thuế GTGT
 - 2.3.1. Kế toán thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ
 - 2.3.2. Kế toán thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp

Bài 3: Kế toán Thuế xuất khẩu, nhập khẩu

Thời gian: 14 giờ (LT: 4 giờ; TH: 10; KT: 0)

1. Mục tiêu của bài

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế xuất khẩu, nhập khẩu.
- Trình bày được những quy định cụ thể của thuế xuất nhập khẩu.
- Giải thích được sự ra đời của thuế xuất khẩu, nhập khẩu cũng như tầm quan trọng của sắc thuế này đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế xuất khẩu, nhập khẩu phải nộp cho NSNN.
- kê khai và nộp thuế xuất khẩu, nhập khẩu theo qui định

2. Nội dung bài:

- 3.1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu
 - 3.1.1. Khái niệm
 - 3.1.2. Đặc điểm
 - 3.1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế xuất khẩu, nhập khẩu
 - 3.1.4. Tác dụng của thuế xuất khẩu, nhập khẩu
- 3.2. Nội dung cơ bản của thuế xuất khẩu, nhập khẩu
 - 3.2.1. Phạm vi áp dụng thuế xuất khẩu, nhập khẩu, đối tượng nộp thuế, đối tượng chịu thuế, đối tượng không chịu thuế
 - 3.2.2. Căn cứ tính thuế
 - 3.2.3. Phương pháp tính thuế xuất khẩu, nhập khẩu
 - 3.2.4. Miễn thuế, xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, truy thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu
 - 3.2.5. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế xuất khẩu, nhập khẩu
- 3.3. Kế toán thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu
 - 3.3.1. Tài khoản sử dụng
 - 3.3.2. Phương pháp hạch toán thuế nhập khẩu
 - 3.3.3. Kế toán ủy thác xuất nhập khẩu

Bài 4: Kế toán Thuế Tiêu thụ đặc biệt

Thời gian: 12 giờ (LT: 2 giờ; TH: 9; KT: 1)

1. Mục tiêu của bài

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế tiêu thụ đặc biệt và so sánh sự giống và khác nhau giữa thuế TTĐB với thuế GTGT.
- Trình bày được những quy định cụ thể của thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Giải thích được sự ra đời của thuế tiêu thụ đặc biệt cũng như tầm quan trọng của sắc thuế này đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp cho NSNN.
- kê khai và nộp thuế TTĐB theo qui định

2. Nội dung bài:

- 4.1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế tiêu thụ đặc biệt
 - 4.1.1. Khái niệm
 - 4.1.2. Đặc điểm
 - 4.1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế tiêu thụ đặc biệt
 - 4.1.4. Tác dụng của thuế tiêu thụ đặc biệt
- 4.2. Nội dung cơ bản của thuế tiêu thụ đặc biệt

- 4.2.1. Phạm vi áp dụng thuế tiêu thụ đặc biệt
- 4.2.2. Căn cứ tính thuế
- 4.2.3. Phương pháp tính thuế tiêu thụ đặc biệt
- 4.2.4. Chế độ miễn, giảm, hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt
- 4.2.5. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế
- 4.3. Kế toán thuế TTĐB
 - 4.3.1. Chứng từ sử dụng
 - 4.3.2. Phương pháp hạch toán thuế TTĐB

Bài 5: Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp

Thời gian: 16 giờ (LT: 4 giờ; TH: 11; KT: 1)

1. Mục tiêu của bài

- Nhận biết được vị trí quan trọng của thuế thu nhập doanh nghiệp đối với sự phát triển kinh tế, đồng thời giải thích được việc Nhà nước quản lý điều tiết hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ thông qua sắc thuế này.
- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Xác định được doanh thu tính thuế, chi phí hợp lý để tính ra được thu nhập chịu thuế trong từng thời kỳ.
- Áp dụng thuế suất đúng quy định cho các loại hình doanh nghiệp.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp cho ngân sách nhà nước.
- Kê khai và nộp thuế TNDN theo qui định

2. Nội dung bài:

- 5.1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế thu nhập doanh nghiệp
 - 5.1.1. Khái niệm
 - 5.1.2. Đặc điểm
 - 5.1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế thu nhập DN
 - 5.1.4. Tác dụng của thuế thu nhập doanh nghiệp
- 5.2. Nội dung cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp
 - 5.2.1. Đối tượng nộp thuế
 - 5.2.2. Đối tượng chịu thuế
 - 5.2.3. Căn cứ tính thuế
 - 5.2.4. Phương pháp tính thuế thu nhập DN
 - 5.2.5. Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp
 - 5.2.6. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp
- 5.3. Kế toán thuế TNDN
 - 5.3.1. Chứng từ sử dụng
 - 5.3.2. Phương pháp hạch toán thuế TNDN

Bài 6: Kế toán Các khoản thuế và lệ phí khác

Thời gian: 12 giờ (LT: 4 giờ; TH: 7; KT: 1)

1. Mục tiêu của bài

- Trình bày được nội dung khái quát của các khoản thuế và lệ phí khác.
- Phân biệt được giống và khác nhau giữa thuế nói chung và lệ phí.
- Viết được chính xác công thức tính thuế và các biểu thuế.
- Làm được bài tập và tính đúng số thuế và lệ phí phải nộp cho NSNN.
- Kê khai và nộp các khoản thuế và lệ phí khác theo qui định

2. Nội dung bài:

- 6.1. Thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền thuê đất
 - 6.1.1. Đối tượng chịu thuế
 - 6.1.2. Đối tượng nộp thuế
 - 6.1.3. Thu nhập chịu thuế
 - 6.1.4. Thuế suất thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất
 - 6.1.5. Phương pháp tính thuế
- 6.2. Thuế thu nhập cá nhân
 - 6.2.1. Giới thiệu chung về thuế thu nhập cá nhân
 - 6.2.2. Đối tượng nộp thuế
 - 6.2.3. Đối tượng chịu thuế và không chịu thuế
 - 6.2.4. Thuế suất, biểu thuế
 - 6.2.5. Phương pháp tính thuế
 - 6.2.6. Kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế
- 6.3. Thuế tài nguyên
 - 6.3.1. Giới thiệu chung về thuế tài nguyên
 - 6.3.2. Đối tượng nộp thuế
 - 6.3.3. Đối tượng chịu thuế
 - 6.3.4. Căn cứ tính thuế và phương pháp tính thuế
 - 6.3.5. Miễn, giảm thuế tài nguyên
 - 6.3.6. Đăng ký, kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế
- 6.4. Thuế nhà, đất
 - 6.4.1. Giới thiệu chung về thuế nhà, đất
 - 6.4.2. Đối tượng nộp thuế
 - 6.4.3. Đối tượng chịu thuế và không chịu thuế
 - 6.4.4. Phương pháp và căn cứ tính thuế
 - 6.4.5. Miễn, giảm thuế đất
 - 6.4.6. Thủ tục kê khai, thu nộp thuế đất
- 6.5. Phí, lệ phí và thuế môn bài
 - 6.5.1. Nội dung cơ bản của phí, lệ phí
 - 6.5.2. Thuế môn bài

Thi kết thúc mô đun

Thời gian: 2 giờ (LT: 2 giờ; TH: 0; KT:0)

IV. Điều kiện thực hiện mô đun

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: phòng lý thuyết
2. Trang thiết bị máy móc:
 - 2.1. Máy tính
 - 2.2. Máy chiếu
 - 2.3. Đường truyền Internet
 - 2.4. phần mềm ứng dụng
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Học liệu:
 - + Giáo trình lưu hành nội bộ
 - + Tài liệu tham khảo, thông tư về thuế, kế toán thuế

- + Hệ thống mẫu chứng từ
- + Hệ thống mẫu sổ kế toán
- + Hệ thống mẫu kê khai thuế
- Dụng cụ: Kéo, bấm ghim, hồ dán
- Nguyên vật liệu:
 - + Phần mềm hạch toán kê khai (phiên bản mới nhất).
 - + Mẫu hóa đơn thuế giá trị gia tăng.
 - + Mẫu hóa đơn bán hàng thông thường.
 - + Đề cương, giáo án, bài giảng môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo.
 - + Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác: Luật thuế GTGT, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp, các khoản thuế và lệ phí khác.
 - + Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Kế toán thuế.
 - + Câu hỏi, bài tập thực hành.

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Mô tả được quy trình lưu chuyển chứng từ
- + Mô tả được công việc kế toán phân hành
- + Lập được định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh

- Kỹ năng:

- + Lập được chứng từ kế toán
- + Ghi được sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán tổng hợp

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Độc lập tìm hiểu thêm về công việc được giao qua tài liệu có sẵn để hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất trong khoản thời gian quy định theo đúng pháp luật về kế toán thuế.
- + Tự bản thân hoàn thành nhiệm vụ, không nhờ người khác làm hộ, làm thay công việc của mình.
- + Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra chéo lẫn nhau trong nhóm.

2. Phương pháp:

- Bài thi kết thúc môn được đánh giá theo thang điểm 10
- Thời gian làm bài thi: 90 phút
- Hình thức thi: tự luận hoặc trắc nghiệm
- Sinh viên được sử dụng tài liệu.
- Bài thi được kết cấu tối thiểu 3 phần. Bao gồm các nội dung sau:
 - + Kế toán thuế GTGT
 - + Kế toán thuế TNDN
 - + Kế toán thuế TNCN

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun: giảng dạy cho trình độ bậc Cao đẳng

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

2.1. Đối với giáo viên, giảng viên:

Chương trình nhấn mạnh nội dung thực tế. Đề giảng dạy được mô đun này, ngoài các kiến thức cơ bản, giảng viên cần cập nhật thường xuyên các văn bản liên quan đến pháp luật kế toán thuế hiện hành, tham gia vào công tác kế toán thuế tại các doanh nghiệp để có thêm kiến thức thực tế.

Sử dụng kết hợp các phương pháp:

- Phương pháp thuyết trình để trình bày các kiến thức cơ bản có liên quan đến bài thực hành.
- Phương pháp trực quan hình ảnh để mô tả các quy trình
- Phương pháp thao tác mẫu để người học quan sát
- Phương pháp sắm vai: giảng viên là kế toán trưởng, người học là kế toán viên (có sự thay đổi vị trí giữa các kế toán viên với nhau).
- Mô phỏng phòng kế toán ảo với các nhóm sinh viên tối thiểu: 3 sinh viên, tối đa 5 sinh viên.

2.2. Đối với người học:

- Nghiên cứu giáo trình trước khi lên lớp
- Chuẩn bị tốt các nội dung giáo viên giao việc về nhà
- Có ý thức liên hệ những kiến thức đã học vào thực tiễn
- Đọc tài liệu do giáo viên hướng dẫn
- Khảo sát thực tế.
- Thực hiện phương pháp sắm vai kế toán viên
- Phải tham dự lớp học đúng giờ, đảm bảo nơi thực hành sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng.
- Khi học lý thuyết: tuyệt đối tập trung, không sử dụng điện thoại, không làm việc riêng, đồ dùng cá nhân để đúng nơi quy định.
- Khi học thực hành: phải phục tùng sự phân công của trưởng nhóm, của giáo viên hướng dẫn, và phải hoàn thành nhiệm vụ của mình khi được phân công đúng thời gian quy định.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Lập chứng từ kế toán đúng quy định
- Ghi sổ kế toán đầy đủ chi tiêu, sạch sẽ, rõ ràng, không tẩy xóa.

4. Tài liệu tham khảo:

1. Luật số 88/2015/QH13, ngày 20/11/2015
2. Nghị định số 174/2016/NĐ-CP, ngày 30/12/2016
3. Bộ Tài Chính, *Chuẩn mực kế toán Việt nam (26 chuẩn mực)*, Bộ Tài Chính
4. Bộ Tài Chính, *Thông tư số 200/2014/TT-BTC*, ngày 22/12/2014, Bộ Tài Chính.
5. Bộ tài chính, *Thông tư số 45/2013/TT-BTC*, ngày 25 tháng 4 năm 2013.
6. Giáo trình về lý thuyết thuế - NXB Tài chính 2015.
7. Giáo trình nghiệp vụ thuế - NXB Tài chính 2015.
8. Chính sách thuế 2017 - NXB Tài chính.
9. Các văn bản quy phạm pháp luật về thuế, kế toán thuế hiện hành.
10. Bài tập thuế.
11. Các tài liệu khác liên quan tới thuế được lấy từ mạng.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

TRƯỜNG KHOA

GIÁO VIÊN BIÊN SOẠN